

Số: 102/2026/QĐST-HNGĐ

Bắc Ninh, ngày 16 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 168/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1979;

CCCD số: 027179001082, cấp ngày: 30/03/2021.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường V, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Hà Văn H1, sinh năm 1978;

CCCD số: 019078002531, cấp ngày: 25/5/2023.

Nơi thường trú: Xã P, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi tạm trú hiện nay: Tổ dân phố Đ, phường V, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Hà Văn H1.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Hà Văn H1 thuận tình ly hôn. (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 16, quyển số 01/2006 ngày 08/5/2006 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên - nay là xã P, tỉnh Thái Nguyên)

2.2. Về con chung: Chị Trần Thị H và anh Hà Văn H1 xác định có hai con chung là cháu Hà Quốc C, sinh ngày 27/05/2005 và cháu Hà Anh H2, sinh ngày 10/4/2010. Khi ly hôn, anh chị thống nhất chị H sẽ là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hà Anh H2 cho đến khi thành niên; còn cháu Hà Quốc C đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Trần Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai ký hiệu BTLU/25E số 0004524 ngày 11/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh; chị H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 6 – Bắc Ninh;
- Phòng THADS khu vực 6 – Bắc Ninh;
- UBND xã Phú Thịnh, tỉnh Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lưu Thị Tuyết Nhung